

Số: **111** /BC-KTHT-BTDC

Hà Nội, ngày **06** tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO

Giải trình, tiếp thu ý kiến thành viên Ban cán sự Đảng Bộ đối với dự thảo “Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”

Kính gửi: Bộ trưởng Lê Minh Hoan

Căn cứ Quyết định số 3334/QĐ-BNN-PC ngày 05/9/2022 của Bộ ban hành quy trình xây dựng, ban hành; kiểm tra, xử lý; rà soát, hệ thống hóa; hợp nhất văn bản QPPL của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

Ngày 23/11/2023, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT có Công văn số 1436/KTHT-QHDC kèm theo Phiếu xin ý kiến Thành viên Ban cán sự Đảng Bộ đối với hồ sơ dự thảo Thông tư. Trên cơ sở tổng các Phiếu xin ý kiến, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến các Thành viên Ban cán sự Đảng Bộ đối với dự thảo “Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” (sau đây viết tắt là dự thảo Thông tư), cụ thể như sau:

1. Ý kiến đồng ý toàn bộ hồ sơ dự thảo Thông tư (04 ý kiến)

- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp, Phó Bí thư Ban cán sự Đảng Bộ đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo và trình Bộ trưởng ký ban hành Thông tư.

- Thứ trưởng Trần Thanh Nam, Ủy viên Ban cán sự Đảng Bộ đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo và trình Bộ trưởng ký ban hành Thông tư.

- Thứ trưởng Nguyễn Quốc Trị, Ủy viên Ban cán sự Đảng Bộ đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo và trình Bộ trưởng ký ban hành Thông tư.

- Thứ trưởng Hoàng Trung, Ủy viên Ban cán sự Đảng Bộ đồng ý toàn bộ nội dung dự thảo và trình Bộ trưởng ký ban hành Thông tư.

2. Ý kiến đề nghị nghiên cứu, xem xét bổ sung (02 ý kiến)

a) Thứ trưởng Phùng Đức Tiến, Ủy viên Ban cán sự Đảng Bộ đồng ý với toàn bộ nội dung dự thảo, tuy nhiên có ý kiến tại dung khác như sau: “Xem phần di cư tự do có giới hạn thời gian nào? Còn cứ di cư tự do là hỗ trợ thì khó thực hiện”.

Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin báo cáo giải trình như sau:

Ngày 01/3/2020, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 22/NQ-CP về ổn định dân di cư tự do và quản lý, sử dụng đất có nguồn gốc từ nông, lâm trường, trong đó đề ra mục tiêu: “Phấn đấu đến năm 2025 cơ bản không còn tình trạng

dân di cư tự do, ưu tiên thực hiện bố trí ổn định cho các hộ thực sự khó khăn, cấp bách vào các điểm dân cư theo quy hoạch; phấn đấu đến năm 2030, đảm bảo ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất bền vững cho các hộ dân di cư tự do”.

Đồng thời, tại Quyết định số 590/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030, trong đó hộ dân di cư tự do là một trong sáu đối tượng của Chương trình được hỗ trợ từ các chính sách hiện hành của nhà nước để bố trí, sắp xếp ổn định vào điểm dân cư theo quy hoạch (tổng hợp báo cáo của các địa phương, đến nay còn khoảng 16 nghìn hộ dân di cư tự do, chủ yếu trên địa bàn các tỉnh Tây Nguyên cần được bố trí, sắp xếp ổn định vào các điểm dân cư theo quy hoạch).

Vì vậy, thời hạn đến năm 2025 cơ bản không còn tình trạng dân di cư tự do và đến năm 2030 ổn định cuộc sống và phát triển sản xuất bền vững cho các hộ dân di cư tự do là phù hợp với quy định tại Nghị quyết số 22/NQ-CP và Quyết định số 590/QĐ-TTg nêu trên.

b) Đồng chí Ngô Hồng Giang - Ủy ban Ban cán sự Đảng Bộ có văn bản ngày 28/11/2023 góp ý hồ sơ dự thảo Thông tư, cụ thể như sau:

- Tên gọi dự thảo Thông tư là hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg, vì vậy, trên cơ sở nội dung dự thảo Thông tư, đề nghị Quý Cục xem xét, điều chỉnh ngắn gọn vào dự thảo Tờ trình Bộ trưởng để làm rõ thêm: (1) Số lượng vấn đề/nội dung cần phải hướng dẫn; (2) Từng vấn đề/nội dung cần phải hướng dẫn; (3) Cơ sở thực tiễn của từng vấn đề/nội dung cần phải hướng dẫn; (4) Hiệu quả áp dụng của từng nội dung vào tổ chức thực hiện Chương trình.

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin tiếp thu, bổ sung trong dự thảo Tờ trình Bộ trưởng.

- Đề nghị xem xét bổ sung giải trình rõ về ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc để đảm bảo việc thực hiện quy định tại khoản 2, khoản 5 mục IV Quyết định số 590/QĐ-TTg: Phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn triển khai thực hiện Chương trình.

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin giải trình như sau: Ngày 10/8/2023, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT đã tham mưu cho Bộ có Công văn số 5439/BNN-KTHT về việc lấy ý kiến góp ý dự thảo Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ (thời hạn để các đơn vị gửi về Bộ là trước ngày 28/10/2023), trong đó có gửi lấy ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Ủy ban Dân tộc. Đến ngày 27/10/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã văn bản góp ý dự thảo Thông tư (Công văn số 8955/BKHĐT-KTNN ngày 27/10/2023). Trên cơ sở đó, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT đã tổng hợp, giải trình tiếp thu ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Bảng tổng hợp ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương. Đến nay, Ủy ban Dân tộc chưa có văn bản góp ý dự thảo Thông tư.

- Về một số nội dung cụ thể tại dự thảo Thông tư:

+ Điều 6: Cần nhắc tên Điều phù hợp với nội dung tại khoản 1, 2

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin giải trình như sau: Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn theo quy định Luật Đầu tư công, trong đó quy định chặt chẽ trình tự, thủ tục, nội dung, phê duyệt và giao kế hoạch. Vì vậy, dự thảo đặt tên “Điều 6. Xây dựng nội dung bố trí ổn định dân cư trong kế hoạch đầu tư công” có 02 khoản: “Khoản 1. Yêu cầu; Khoản 2. Lập, thẩm định, phê duyệt và giao kế hoạch” là phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư công.

- Điểm b khoản 3 Điều 10 và điểm d khoản 4 Điều 11: Xem xét, rà soát biên tập thống nhất (cùng một công việc, cùng thẩm quyền của UBND cấp huyện nhưng viết khác nhau).

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin tiếp thu, chỉnh sửa bổ sung.

- Điểm c khoản 3 Điều 7 quy định về thẩm quyền: Cân nhắc để ở khoản này hay chuyển về Điều 13 cho phù hợp với tên Điều, khoản.

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin giải trình như sau: Tại điểm c khoản 2 mục IV Quyết định số 590/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ có quy định 05 nội dung hỗ trợ trực tiếp cho các hộ di dân, bao gồm: Di chuyển người và tài sản, khai hoang, nhà ở, lương thực (trong thời gian đầu tại nơi tái định cư), nước sinh hoạt (nơi không có điều kiện xây dựng công trình cấp nước sinh hoạt tập trung). Theo đó, dự thảo Thông tư hướng dẫn viện dẫn 02 nội dung, định mức theo thẩm quyền, còn nội dung hỗ trợ khác đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình cấp có thẩm quyền quy định cụ thể định mức hỗ trợ còn lại. Vì vậy, để nội dung quy định tại Điểm c khoản 3 Điều 7 của dự thảo Thông tư là phù hợp, có tính liên mạch, địa phương dễ thực hiện.

- Xem xét cân nhắc các cụm từ “vùng dự án, phương án” tại điểm a, b khoản 3 Điều 11,... để đảm bảo tính chính xác thuật ngữ.

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin tiếp thu, nghiên cứu chỉnh sửa.

- Xem xét, rà soát: (1) Biên tập thống nhất việc trích dẫn “Quyết định số 590/QĐ-TTg” tại khoản 1 Điều 2 trang 1; khoản 2 Điều 7,...; (2) Các dấu (.) hoặc (;) trong dự thảo Thông tư (như khoản 1 Điều 7 sau cùng là ;), các Phụ lục và các chữ viết tắt theo đúng quy định.

Về vấn đề này, Cục Kinh tế hợp tác và PTNT xin tiếp thu, chỉnh sửa.

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thành viên Ban cán sự Đảng Bộ đối với dự thảo “*Thông tư hướng dẫn một số nội dung thực hiện Quyết định số 590/QĐ-TTg ngày 18 tháng 5 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng: Thiên tai, đặc biệt khó khăn, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030*”. Cục Kinh tế hợp tác và PTNT kính báo cáo Bộ trưởng xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TTr Trần Thanh Nam (để b/c);
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, QHDC(Pg).

